

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2021/HS-ST
Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Huệ.

2. Ông Hồ Hữu Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 188/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Hồ Sỹ N** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1970 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 9, thị trấn C Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: lớp 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sỹ L và bà: Đậu Thị Th; vợ: Trần Thị Th1 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 60 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (bản án số 83/2009/HSST), ngày 25/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 09 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số 54/2018/HS-ST), chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2019 (Giấy chứng nhận số 508/GCN); tạm giữ, tạm giam: từ ngày 19/10/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1978 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn Trường Thịnh, xã Qu Th, huyện

Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Trần Thị Th; vợ: Đồng Thị H1 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 22/10/2021 đến ngày 28/10/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1970. Nơi cư trú: xóm 2, xã Qu M, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bà Vũ Thị H, sinh năm 2002. Nơi cư trú: xóm 7, xã S i, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1997. Nơi cư trú: xóm 7, xã Qu Y, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hồ Văn T, sinh năm 1969. Nơi cư trú: xóm 2, xã Qu M, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Thanh H1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: xóm 7, xã S H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Ông Phan Thanh T1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: xóm 7, xã Qu Y, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1987. Nơi cư trú: khối 3, thị trấn C Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1974. Nơi cư trú: khối 9, thị trấn C Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 26/9/2021 đến ngày 16/10/2021, Hồ Sỹ N và Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 16^h20 phút ngày 26/9/2021, Hồ Sỹ N đi đến khu vực chợ chiều xã Quỳnh Ngọc (thôn Ngọc Thanh, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu) thấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave RXS màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L1-47933 của chị Vũ Thị H không có người trông coi, đang có sẵn chìa khóa cắm ở ổ. N lại gần, mở khóa, trộm xe đưa về nhà mẹ đẻ tại xã Quỳnh Thuận cất dấu. Đến khoảng 16^h ngày 27/9/2021, N điều khiển xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của Nguyễn Văn T bán cho T với giá 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua xe, T cào xước xóa số máy của xe và cất dấu tại cửa hàng.

Lần thứ hai: khoảng 09^h ngày 12/10/2021, Nam đi bộ đến chợ Quỳnh Minh (thuộc thôn 5, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu), thấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 37L1-26985 của chị Hoàng Thị Đ có sẵn chìa khóa đang cắm ở ổ. N lại gần, mở khóa, trộm xe đưa đến quán sửa chữa xe máy bán cho T với giá 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua xe, T cào xước xóa số máy của xe và đổi biển kiểm soát thành 72K4-8094, còn biển số 37L1-26985, T vứt đi.

Lần thứ ba: khoảng 17^h ngày 16/10/2021, Nam đi đến khu vực chợ chiều Quỳnh Ngọc (thôn Ngọc Thanh, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu) thấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 37L1-15184 của chị Nguyễn Thị Ng. N lại gần sử dụng chìa khóa xe máy có sẵn trong người, mở khóa, điều khiển xe đến cửa hàng xe máy của Nguyễn Văn T3, gửi xe cho T3 và vay T3 số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Ngày 19/10/2021, Hồ Sỹ N đến Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú, chị Trần Thị Th (vợ N) trả cho anh Nguyễn Văn T3 số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), lấy xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 37L1-15184 giao nộp Cơ quan điều tra.

Ngày 22/10/2021, Nguyễn Văn T đến Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú, giao nộp Cơ quan điều tra 01 (một) xe máy Honda Wave RXS biển kiểm soát 37L1-47933 và 01 (một) xe máy Yamaha Jupiter biển kiểm soát 72K4-8094.

Bản kết luận định giá tài sản số 469/KLĐGTS ngày 26/10/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu xác định: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 37L1-15184 tại thời điểm ngày 16/10/2021 có giá trị: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 37L1-26985 tại thời điểm ngày 12/10/2021 có giá trị: 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, tại thời điểm ngày 26/9/2021 có giá trị: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt: 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị hại, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Bản cáo trạng số 198/CT-VKS-QL ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Hồ Sỹ N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Văn T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ N từ 12-15 tháng tù.

Khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18-21 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu Fujiaire, 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím nhạt, 01 (một) áo sơ mi dài sọc caro màu xanh nhạt, 01 (một) quần ngắn màu nâu nhạt, 01 (một) quần bò màu xanh nhạt, 01 (một) đôi dép da màu nâu, 01 (một) áo mưa màu xanh tím của Hồ Sỹ N. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển kiểm soát xe máy 72K4-8094 của Nguyễn Văn T. Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) bị cáo Hồ Sỹ Nam thu lợi bất chính.

Trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Sỹ N và Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: bị cáo Hồ Sỹ N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, cải tạo để sớm trở về với gia đình, xin hứa sẽ sửa sai, không vi phạm pháp luật nữa; bị cáo Nguyễn Văn T biết hành vi của mình vi phạm pháp luật, rất hối hận, điều kiện gia đình khó khăn, con nhỏ bị bệnh hiểm nghèo, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo ở địa phương để chăm sóc con ốm đau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Sỹ N và Nguyễn Văn T khai nhận: vào các ngày 26/9/2021, 12/10/2021, 16/10/2021, Nam đã lấy trộm 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển kiểm soát 37L1-15184 có giá trị 7.000.000

đồng (bảy triệu đồng), 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc biển kiểm soát 37L1-26985 có giá trị 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ biển kiểm soát 37L1-26985 có giá trị 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Trong các ngày 27/9/2021, 12/10/2021, Nguyễn Văn T biết xe máy N đưa đến bán là tài sản N trộm, nhưng vẫn mua của Nam 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ biển kiểm soát 37L1-26985 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc biển kiểm soát 37L1-26985 với giá rẻ hơn giá thị trường và cả số máy của xe, để bán lại kiếm lời. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hồ Sỹ N nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bà H, Đ, Ng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T không hứa hẹn trước, biết rõ tài sản mình mua là do N phạm tội mà có, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên. Có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện và tác động gia đình bồi thường cho bị hại, sau khi thực hiện tội phạm ra đầu thú, bố mẹ là người có công (ông Nguyễn H, bà Trần Thị Th được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, ông Hồ Sỹ Lực được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì), bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo N có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần cách ly ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo. Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con bị bệnh ung thư giác mạc, và mặc dù không có quyết định của cơ quan có thẩm quyền nhưng thực tế bị cáo là người khuyết tật nhẹ khó khăn trong việc diễn đạt ngôn ngữ, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không

cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích, xử phạt cải tạo không giam giữ và không khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo. Xử phạt các bị cáo với mức như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: theo khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: xe máy đã được trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu Fujiaire, 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím nhạt, 01 (một) áo sơ mi dài sọc caro màu xanh nhạt, 01 (một) quần ngắn màu nâu nhạt, 01 (một) quần bò màu xanh nhạt, 01 (một) đôi dép da màu nâu, 01 (một) áo mưa màu xanh tím, là tài sản của bị cáo Hồ Sỹ N, tại phiên tòa bị cáo N có ý kiến không nhận lại những tài sản này, nên tịch thu, tiêu hủy. Biển kiểm soát xe máy 72K4-8094, Nguyễn Văn T nhạt tại bãi rác, không có giá trị sử dụng, tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) N thu được từ việc bán xe máy cho T, là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại các bà H, Đ, Ng đã nhận lại tài sản và được gia đình bị cáo Hồ Sỹ N bồi thường thiệt hại, mỗi người số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), nay không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ N 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/10/2021).

Khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 21 (hai mươi một) tháng Cải tạo không giam giữ, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 20 (hai mươi) tháng 12 (mười hai) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu Fujiaire, 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím nhạt, 01 (một) áo sơ mi dài sọc caro màu xanh nhạt, 01 (một) quần ngố màu nâu nhạt, 01 (một) quần bò màu xanh nhạt, 01 (một) đôi dép da màu nâu, 01 (một) áo mưa màu xanh tím của Hồ Sỹ N. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển kiểm soát xe máy 72K4-8094 của Nguyễn Văn T. (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu). Tịch thu, buộc bị cáo Hồ Sỹ N phải nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Hồ Sỹ N, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
 - VKSND tỉnh Nghệ An;
 - Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
 - VKSND huyện Quỳnh Lưu;
 - CA huyện Quỳnh Lưu;
 - CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
 - THA hình sự;
 - Sở Tư pháp;
 - UBND thị trấn C Gi, xã Qu
- Th (để biết);
- Bị cáo, bị hại;
 - Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

